

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH LÂM ĐỒNGĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2017/HSST

Ngày 22 - 9 - 2017

NHÂN DANH**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐD, TỈNH LÂM ĐỒNG***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Võ Thị Minh Nhựt***Các hội thẩm:*1. Ông **Ka Đim;**2. Ông **Nguyễn Văn Tâm.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Đình Anh Vũ** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông **Trần Văn Hậu** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2017 đối với:

Bị cáo: **Lê Văn T**, sinh ngày: 02 tháng 02 năm 1991; trú tại: thôn QT, xã QL, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: lớp 08/12; con ông Lê Văn C và bà Đỗ Thị M; bị cáo có vợ là Hoàng Thục U, và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: 01 tiền án ngày 02/3/2016 bị TAND huyện ĐD xử phạt 15.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 23/8/2016 chấp hành xong bản án, đến nay chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2017 tại nhà tạm giữ công an huyện ĐD - có mặt.

Người bị hại: Anh **Nguyễn Văn T1**, sinh năm: 1984; đã chết ngày 06/01/2017.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1977; địa chỉ: đường số 01, thôn QT, xã QL, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:

Ông **Đỗ Trọng H**, luật sư của Văn phòng luật sư TN – thuộc đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị **Hoàng Thục U**, sinh năm: 1996; địa chỉ: thị trấn TM, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng;

2. Ông **Lê Văn C**, sinh năm: 1965; địa chỉ: thôn QT, xã QL, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoản 23 giờ 30 phút ngày 05/01/2017, bị cáo Lê Văn T cùng với anh Lưu Đức Bảo L và anh Trần Văn B đi chơi về. Cả 03 người đi trên xe ô tô BKS 49A-14971 do B điều khiển để đưa L về nhà. Khi đến đường số 1, thôn QT, xã QL thì thấy Huỳnh Công T2, Đặng Công L, Nguyễn Văn T1 và Đặng Thanh N đang ngồi uống rượu bên cạnh đường. B điều khiển xe ô tô chạy qua và đưa L về nhà. Sau đó, B chờ T quay lại thì thấy có xe mô tô dừng giữa đường bê tông nên B dừng xe lại. T lúc này đang cầm dao để bổ xoài ăn nên cầm dao và xoài xuống xe đến chỗ nhóm của T1 đang ngồi uống rượu thì nhận ra người quen nên mọi người mời T uống rượu. Do không uống được rượu, nên giữa T và T1 xảy ra mâu thuẫn và xô xát. T1 dùng tay đẩy và đánh vào mặt của T nên T cầm dao bằng tay phải đâm về phía T1 nhưng không biết có trúng người của T1 không. Sau đó, T1 và T giằng co nhau ra đến mép đường thì T1 nắm đầu của T kéo xuống đất nên T cầm dao đâm về phía của T1 thì thấy T1 ngã xuống đường. Lúc này, T bỏ dao xuống đường và nhờ mọi người đưa T1 đi cấp cứu nhưng T1 đã chết trong khi cấp cứu. Sau đó, T ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi xác định Nguyễn Văn T1 bị các vết thương: vết thương lóc da thành bản lè ở cổ tay trái hướng từ trên cẳng tay xuống, kích thước (4,2x4) cm, bờ mép sắc gọn, vết thương nằm ngang cổ tay; ở ngón cái bàn chân phải có vết thương cắt từ đỉnh ngón cái vào trong dài 3,5cm, sâu 2,1cm; vùng bẹn trái có một vết thương hình bầu dục nằm ngang, bờ mép sắc, kích thước 4x1,6cm. Giải phẫu sâu: vết thương vùng bẹn hướng từ ngoài vào trong, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, sâu 4cm, đứt ngang động mạch bẹn trái + một phần tĩnh mạch bẹn trái.

Tại bản kết luận pháp y số 01/2017/KLPY ngày 12/01/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận Nguyễn Văn T1 chết do nguyên nhân: choáng mất máu do vết thương đứt động mạch bẹn trái.

Tại bản cáo trạng số 20/KSĐT ngày 24/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “cố ý gây thương tích” theo Khoản 1, Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận về toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐD đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng Khoản 1, Khoản 3, Điều 104, điểm b, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g Khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 đến 06 năm tù.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện ĐD miêu tả chưa rõ về diễn biến sự việc xảy ra, miêu tả còn chung chung chủ yếu dựa vào lời khai của những người làm chứng. Ông cho rằng bị hại là người đang trong tình trạng say rượu thì không có khả năng chống trả nên bị hại không thể đánh, kéo đầu bị cáo xuống được. Tất cả những người làm chứng

đều khai không biết, không chứng kiến sự việc xô xát giữa bị hại và bị cáo. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét đúng hành vi của bị cáo gây ra cho bị hại để xét xử đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận khoản 23 giờ 30 phút ngày 05/01/2017, bị cáo đi chơi cùng Lưu Đức Bảo L và Trần Đức B. Trên đường đưa L về nhà bằng xe ô tô BKS 49A-14971 do B điều khiển. Khi đến đường số 1, thôn QT, xã QL thì bị cáo thấy trước nhà anh Huỳnh Công T2 có nhóm người đang đốt lửa ngồi nhậu, B điều khiển xe ô tô chạy qua và đưa L về nhà. Khi B cho xe quay lại để cùng bị cáo về nhà thì thấy có xe mô tô dừng giữa đường bê tông nên B dừng xe lại. Lúc này trên tay bị cáo đang cầm dao và miếng xoài đang ăn dở xuống xe, dắt xe mô tô vào sân nhà anh T2 rồi đi đến chỗ nhóm người đang nhậu trước nhà anh T2 thì bị cáo thấy toàn người quen trong xóm. Anh T2 mời bị cáo uống rượu bị cáo từ chối nói không uống được chỉ nhấp môi còn anh T2 uống hết. Sau đó anh T1 mời bị cáo uống rượu, bị cáo cũng nói không uống được rượu nhưng anh T1 vẫn ép bị cáo uống nên có lời qua tiếng lại với T1. T1 dùng tay đẩy vào người bị cáo nên bị cáo có đứng dậy đá vào người anh T1, anh T1 tiếp tục xông vào đánh bị cáo, bị cáo đang cầm dao bằng tay phải chém về phía T1 nhưng không biết có trúng người của T1 không. Sau đó, T1 kéo đầu bị cáo xuống làm rơi mũ bị cáo đang đội xuống đường, giằng co nhau ra đến mép đường bị cáo cầm dao đâm về hướng của T1 với mục đích để anh T1 thả bị cáo ra thì thấy T1 ngã xuống đường và máu chảy ra từ người anh T1. Bị cáo bỏ dao xuống đường và nhờ mọi người đưa T1 đi cấp cứu. Bị cáo nhờ người chở ra nhà bạn ở Thôn Tân Lập xã Lạc Lâm mượn đồ thay và đi đến thị trấn Dran. Sau đó, bị cáo suy nghĩ lại và nhờ bạn chở đến công an huyện ĐD đầu thú về hành vi phạm tội. Sau sự việc xảy ra, bị cáo đã rất ân hận về việc gây ra thương tích dẫn đến anh T1 chết, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình anh T1 tổng cộng số tiền 370.000.000đ.

Đại diện người bị hại ông Nguyễn Văn H khai ông là anh trai của bị hại T1, sự việc xảy ra ông không chứng kiến nên không biết rõ sự việc diễn ra thế nào. Tuy nhiên khoảng hơn 23h đêm 05/01/2017 ông nghe tin T1 bị đâm tại đường số 1 thôn QT xã QL nên ông chạy đến trạm xá xã QL. Lúc này thấy T1 đang nguy kịch nên yêu cầu chuyển viện đến trung tâm y tế huyện ĐD. Đến Trung tâm y tế huyện ĐD cấp cứu khoảng 20 phút thì T1 chết. Đến nay, ông xác định bị cáo T đã bồi thường cho gia đình ông các khoảng tiền; chi phí mai táng 130.000.000đ; tổn thất tinh thần 200.000.000đ; tiền T1 trước khi chết còn nợ vật tư nông nghiệp 40.000.000đ. Tổng cộng bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 370.000.000đ. Ông không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, còn về trách nhiệm hình sự ông yêu cầu Hội đồng xét xử xử theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thục U xác nhận chị là vợ của bị cáo T, ô tô 49A-14971 là tài sản của vợ chồng chị, khi sự việc xảy ra chị đã nhận lại ô tô này, số tiền bị cáo T bồi thường cho gia đình bị hại chị không có yêu cầu gì. Ông Lê Văn C là bố bị cáo T ông xác nhận ông không chứng kiến sự

việc bị cáo T gây ra thương tích cho T1 và dẫn đến T1 chết. Khi bị cáo T bị bắt giam đã nói với ông đứng ra bồi thường cho phía gia đình bị hại, tổng số tiền bồi thường cho gia đình bị hại là 370.000.000đ đây là tiền của bị cáo T ông không có yêu cầu gì.

Những người làm chứng anh Huỳnh Công T2, Đặng Công L, Đặng Thanh N khai nhận đêm 05/01/2017 nhóm của các anh gồm T1, L, N, T2 đang ngồi nhậu bên lề đường bê tông. Ngồi một lúc thì T1 đứng dậy dắt xe ra về, khi dắt xe mô tô ra đến đường bê tông T1 đạp xe không nổ máy, nên đã dựng xe ngoài đường rồi đi vào chỗ nhóm đang ngồi, nhậu tiếp. Một lúc thì có bị cáo T đến. Anh T2 có mời T uống rượu nhưng T không uống chỉ nhấp môi, còn lại anh T2 uống hết. Sau đó, các anh người ngồi nói chuyện riêng, người đi vệ sinh nên không biết sự việc xô xát xảy ra giữa T1 và T. Anh Trần Văn B khai khi bị cáo T xuống xe anh cũng có xuống theo và đi đến chỗ nhóm anh T2 đang nhậu, anh nghe có người nói thổi lửa nãy giờ không cháy nên anh có vào thổi lửa giùm. Lửa cháy lên thì anh đi ra xe ô tô ngồi nghe nhạc nên anh không biết sự việc xô xát xảy ra giữa bị cáo T và T1.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả giám định pháp y, cũng như lời trình bày của đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn T đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn T1 dẫn đến Nguyễn Văn T1 tử vong. Hành vi này đã phạm vào tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm hại sức khỏe, tính mạng của bị hại mà còn góp phần làm xấu đi trật tự xã hội mà chính quyền địa phương đang ra sức giữ sự ổn định. Bị cáo và người bị hại là hàng xóm, cũng không có bất kỳ mâu thuẫn gì từ trước đến nay, nhưng chỉ vì nóng giận trong vài câu nói mà bị cáo đã sẵn sàng dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại dẫn đến bị hại tử vong. Bị cáo là người có tiền án chưa được xóa án tích nhưng không biết tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do vậy, áp dụng điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự tăng nặng trách nhiệm cho bị cáo là đúng quy định pháp luật. Do đó cần phải có mức xử lý nghiêm minh để răn đe bị cáo và nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

Qua xem xét cũng nhận thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục một phần hậu quả, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo ra đầu thú. Bị cáo còn là lao động chính trong gia đình đang nuôi hai con nhỏ nên cần căn cứ điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ một con dao có cán nhựa màu xanh dài 16,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng sang dài 20cm, bản rộng 4,2cm. Đây là con dao bị cáo dùng để gây thương tích dẫn đến bị hại Nguyễn Văn T1 chết, xét giá trị không lớn cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 370.000.000đ. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không đề cập đến.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm về hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 3 Điều 104, điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, điểm g Khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (06/01/2017).

Về vật chứng: Căn cứ điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một con dao có cán nhựa màu xanh dài 16,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng sang dài 20cm, bản rộng 4,2cm (như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2017).

Về án phí: căn cứ Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm về hình sự.

Báo cho bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Toà án ND tỉnh Lâm Đồng;*
- *Viện kiểm sát ND huyện ĐD;*
- *Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;*
- *Chi cục THADS huyện ĐD;*
- *Cộng an huyện ĐD;*
- *Bị cáo; các đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Nhựt